TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 397/2025/DS-ST
Ngày: 19/12/2025
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Văng Thị Ngọc Yến**

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà **Nguyễn Minh Phương**

Bà **Nguyễn Thị Thanh Hương**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Võ An Trinh** – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ.

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ T hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 238/2025/TLST-DS ngày 02/10/2025 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 918/2025/QĐXX-ST ngày 31 tháng 10 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP Đ.**

Trụ sở chính: Số A, phường C, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Số X, phường N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng N, sinh năm: 1986 và ông Phan Huỳnh Bá Huy, sinh năm: 1999.

- *Bị đơn*: Ông **Trần T**, sinh năm: 2000.

Địa chỉ: Số Y, phường N, thành Phố Cần Thơ.

(Nguyên đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/6/2025 và quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ trình bày và yêu cầu:

Ngày 19/9/2023, Ngân hàng TMCP Đ cấp tín dụng cho ông Trần T theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số: 167B/HĐTD/PVB-An Phú ngày 19/9/2023 với hình thức: Thẻ tín dụng, mục đích sử dụng: Tiêu dùng, hạn mức 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng), thời hạn duy trì hạn mức: 36 tháng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, do ông Trần T vi

phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Trần T trả cho Ngân hàng số tiền nợ tín dụng tạm tính đến hết ngày 19/12/2025 là 89.512.266 đồng (Tám mươi chín triệu năm trăm mười hai nghìn hai trăm sáu mươi sáu đồng), trong đó: Nợ gốc là 49.378.662 đồng, lãi trong hạn là 16.798.324 đồng, lãi quá hạn là 19.227.239 đồng, phí thường niên là 2.850.000 đồng, phí rút tiền mặt là 1.258.000 đồng. Đồng thời, buộc ông Trần T tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 20/12/2025 cho đến khi thanh toán xong nợ với mức lãi suất theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết.

- *Bị đơn ông Trần T* đã được tống đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về việc mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không có ý kiến phản hồi và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết*: Ngân hàng TMCP Đ khởi kiện yêu cầu buộc ông Trần T trả tiền vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên. Đây là quan hệ pháp luật về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bị đơn có địa chỉ cư trú tại phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ theo quy định tại Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về sự vắng mặt của đương sự tại phiên tòa:* Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo về việc mở phiên tòa xét xử vụ án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử T hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung*:

Căn cứ Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số 167B/HĐTD/PVB-An Phú ngày 19/9/2023 cùng các tài liệu về việc giao nhận thẻ tín dụng đã thể hiện: Ngày 19/9/2023, Ngân hàng TMCP Đ cấp tín dụng cho ông Trần T với hình thức: Thẻ tín dụng, mục đích: Tiêu dùng, hạn mức: 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng), thời hạn duy trì hạn mức: 36 tháng, ngày sao kê hàng tháng: Ngày 05 hàng tháng, lãi suất thỏa thuận theo quy định của Ngân hàng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, do ông Trần T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Trần T trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 91 và Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tính đến hết ngày 19/12/2025, ông Trần T còn nợ Ngân hàng TMCP Đ số tiền là 89.512.266 đồng (Tám mươi chín triệu năm trăm mười hai nghìn hai trăm sáu mươi sáu đồng), trong đó: Nợ gốc là 49.378.662 đồng, lãi trong hạn là 16.798.324 đồng, lãi quá hạn là 19.227.239 đồng, phí thường niên là 2.850.000 đồng, phí rút tiền mặt là 1.258.000 đồng. Ông Trần T còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng kể từ ngày 20/12/2025 với mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả hết nợ.

[4] *Về án phí*: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[5] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Điều 7, Điều 8, Điều 13 Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;
- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ.

Buộc bị đơn ông Trần T phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền nợ tín dụng tạm tính đến hết ngày 19/12/2025 là 89.512.266 đồng (Tám mươi chín triệu năm trăm mười hai nghìn hai trăm sáu mươi sáu đồng), trong đó: Nợ gốc là 49.378.662 đồng, lãi trong hạn là 16.798.324 đồng, lãi quá hạn là 19.227.239 đồng, phí thường niên là 2.850.000 đồng, phí rút tiền mặt là 1.258.000 đồng.

Bị đơn còn phải tiếp tục trả lãi cho nguyên đơn kể từ ngày 20/12/2025 theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả hết nợ.

2. Về án phí: Bị đơn phải chịu 4.475.611 đồng (Bốn triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn sáu trăm mười một nghìn đồng).

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.993.000 đồng (Một triệu chín trăm chín mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000758 ngày 18/7/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Cần Thơ.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-TAND TP.Cần Thơ;
-VKSND KV 1-Cần Thơ;
-PTHADS KV1-Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

Văng Thị Ngọc Yến